

Thái Hòa, ngày 06 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 26; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1956

Trú tại: Khối 4, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Bà Quế Thị B, sinh năm 1964

Ông Ngân Văn D, sinh năm 1962

Đều trú tại: Khối 7, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngân Văn D, bà Quế Thị B có nghĩa vụ thanh toán hợp đồng vay tài sản cho bà Nguyễn Thị Th với số tiền 200.000.000 đ (hai trăm triệu đồng) trong đó số tiền nợ gốc là 150.000.000 đ (một trăm năm mươi triệu đồng) và số tiền lãi là 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 24/11/2017.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (tức ngày 07/5/2022) ông D, bà B phải tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 8,4%/năm tương đương 0,7 %/tháng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho bà Thân.

2.2. Về án phí: Ông Ngân Văn D, bà Quế Thị Bư thỏa thuận chịu toàn bộ án phí DSST với số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Th thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngoan